

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
1	009462	Ngô Tấn Vũ Khanh	Nam		Tiến sĩ	An toàn thông tin
2	002609	Nguyễn Thành Huy	Nam		Tiến sĩ	An toàn thông tin
3	010091	Lê Thị Thanh Kiều	Nữ		Đại học	Báo chí
4	009590	Nguyễn Thành Tiến	Nam		Thạc sĩ	Chính sách công
5	009067	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ		Thạc sĩ	Chính sách công
6	009073	Phạm Thu Hà	Nữ		Thạc sĩ	Chính sách công
7	001888	Phan Anh Tiến	Nam		Thạc sĩ	Chính sách công
8	001735	Võ Thành Tâm	Nam		Thạc sĩ	Chính sách công
9	009310	Võ Thị Hồng Lê	Nữ		Tiến sĩ	Chính sách công
10	009682	Lê Trọng Hưng	Nam		Thạc sĩ	Chính trị học
11	001160	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Nữ		Thạc sĩ	Chính trị học
12	009677	Trần Văn Viễn	Nam		Thạc sĩ	Chính trị học
13	009393	Phạm Thị Kiên	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử
14	000426	Nguyễn Khánh Vân	Nữ		Tiến sĩ	Chủ nghĩa xã hội khoa học
15	010499	Hoàng Thị Ái Nhân	Nữ		Thạc sĩ	Công nghệ dệt, may
16	002878	Nguyễn Khắc Toàn	Nam		Đại học	Công nghệ kỹ thuật cơ - điện tử
17	001595	Nguyễn Đức Nghiên	Nam		Đại học	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
18	010571	Nguyễn Minh Triều	Nam		Đại học	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
19	001098	Đinh Thị Yến Oanh	Nữ		Đại học	Công nghệ thông tin
20	000634	Hồ Văn Phụng	Nam		Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
21	009620	Huỳnh Duy Thanh	Nam		Đại học	Công nghệ thông tin
22	000701	Huỳnh Văn Đức	Nam		Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
23	009673	Lê Hoàng Sơn	Nam		Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
24	002892	Lê Trọng Luân	Nam		Đại học	Công nghệ thông tin
25	009130	Nguyễn An Tế	Nam		Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
26	009627	Nguyễn Văn Luông	Nam		Đại học	Công nghệ thông tin
27	009078	Đinh Việt Phương	Nam		Thạc sĩ	Du lịch
28	010033	Nguyễn Thảo Trang	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục học
29	010120	Nguyễn Thị Hồng Vân	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục học
30	002841	Nguyễn Thị Minh Cẩm	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục học

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
31	009600	Nguyễn Thị Mỹ Nhân	Nữ		Thạc sĩ	Giáo dục học
32	002742	Phạm Thị Hương	Nữ		Tiến sĩ	Giáo dục học
33	002842	Trần Thị Thanh Huế	Nữ		Tiến sĩ	Giáo dục học
34	009671	Lê Thành Trung	Nam		Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
35	009675	Lê Thị Hồng Gấm	Nữ		Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
36	001501	Nguyễn Minh Trí	Nam		Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
37	009672	Nguyễn Thị Xuân Đào	Nữ		Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
38	009674	Phan Thị Thúy Kiều	Nữ		Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
39	001112	Trần Hồng Thái	Nam		Tiến sĩ	Hệ thống thông tin
40	009760	Vương Lâm	Nam		Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
41	000067	Bùi Xuân Huy	Nam		Tiến sĩ	Hệ thống thông tin quản lý
42	002578	Đào Thiện Quốc	Nam		Tiến sĩ	Hệ thống thông tin quản lý
43	009459	Hồ Thị Thanh Tuyền	Nữ		Thạc sĩ	Hệ thống thông tin quản lý
44	001306	Hồ Thị Trâm	Nữ		Thạc sĩ	Hệ thống thông tin quản lý
45	002057	Nguyễn Mạnh Tuấn	Nam		Tiến sĩ	Hệ thống thông tin quản lý
46	001898	Thái Kim Phụng	Nam		Tiến sĩ	Hệ thống thông tin quản lý
47	010146	Trịnh Lê Duy	Nam		Thạc sĩ	Hệ thống thông tin quản lý
48	000690	Trương Việt Phương	Nam		Tiến sĩ	Hệ thống thông tin quản lý
49	000256	Võ Hà Quang Định	Nam		Thạc sĩ	Hệ thống thông tin quản lý
50	010141	Nguyễn Giao Hòa	Nam		Tiến sĩ	Hoá học
51	001633	Bùi Ngọc Hà Thy	Nữ		Đại học	Kế toán
52	001061	Bùi Quang Hùng	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kế toán
53	000138	Bùi Văn Dương	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kế toán
54	009636	Đặng Thị Bảo Ngọc	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
55	001634	Đặng Thị Mỹ Hạnh	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
56	001539	Đặng Thị Ngọc Hưng	Nữ		Đại học	Kế toán
57	001604	Đậu Thị Kim Thoa	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
58	001893	Đinh Ngọc Tú	Nam		Thạc sĩ	Kế toán
59	001178	Đoàn Thị Thu Trang	Nữ		Đại học	Kế toán
60	000134	Hà Xuân Thạch	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kế toán

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
61	009618	Hồ Thiện Quyền	Nam		Thạc sĩ	Kế toán
62	009770	Hoàng Anh Thư	Nữ		Đại học	Kế toán
63	009160	Hoàng Cẩm Trang	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
64	002064	Hoàng Trọng Hiệp	Nam		Thạc sĩ	Kế toán
65	002556	Hoàng Việt Huy	Nam		Tiến sĩ	Kế toán
66	000204	Huỳnh Đức Lộng	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kế toán
67	000534	Huỳnh Lợi	Nam		Tiến sĩ	Kế toán
68	009644	Lâm Thị Trúc Linh	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
69	000526	Lê Đình Trục	Nam		Tiến sĩ	Kế toán
70	000676	Lê Hoàng Oanh	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
71	009649	Lê Thanh Mỹ	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
72	001616	Lê Thị Cẩm Hồng	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
73	000636	Lê Thị Tình	Nữ		Đại học	Kế toán
74	001602	Lê Việt	Nam		Tiến sĩ	Kế toán
75	001591	Lê Vũ Ngọc Thanh	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
76	001606	Lương Đức Thuận	Nam		Tiến sĩ	Kế toán
77	001612	Mã Văn Giáp	Nam		Thạc sĩ	Kế toán
78	000673	Mai Đức Nghĩa	Nam		Thạc sĩ	Kế toán
79	000135	Nguyễn Bích Liên	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
80	002767	Nguyễn Đặng Nguyệt Hoàng	Nữ		Đại học	Kế toán
81	002063	Nguyễn Đình Hoàng Uyên	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
82	001521	Nguyễn Dũng Hải	Nam		Thạc sĩ	Kế toán
83	009645	Nguyễn Hồng Nga	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
84	001744	Nguyễn Hữu Bình	Nam		Tiến sĩ	Kế toán
85	000529	Nguyễn Ngọc Dung	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
86	010363	Nguyễn Ngọc Thanh Bình	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
87	009647	Nguyễn Ngọc Thọ	Nam		Thạc sĩ	Kế toán
88	009129	Nguyễn Phúc Sinh	Nam		Tiến sĩ	Kế toán
89	000537	Nguyễn Phước Bảo Ân	Nam		Tiến sĩ	Kế toán
90	001745	Nguyễn Quốc Trung	Nam		Tiến sĩ	Kế toán

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
91	001534	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
92	000452	Nguyễn Thị Ngọc Châu	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
93	001166	Nguyễn Thị Phước	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
94	009179	Nguyễn Thị Phương Hồng	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kế toán
95	001576	Nguyễn Thị Thảo Vy	Nữ		Đại học	Kế toán
96	000943	Nguyễn Thị Thu	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
97	001671	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ		Đại học	Kế toán
98	001164	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
99	ISB189	Nguyễn Thuỳ Nhung	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
100	001598	Nguyễn Toàn Xuân Nhã	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
101	000940	Nguyễn Việt	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kế toán
102	000530	Nguyễn Xuân Hưng	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kế toán
103	001441	Phạm Thị Thu Nga	Nữ		Đại học	Kế toán
104	001601	Phạm Trà Lam	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
105	001568	Phan Thị Bảo Quyên	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
106	001473	Phan Thị Hường	Nữ		Đại học	Kế toán
107	001519	Phan Thị Thúy Quỳnh	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
108	009777	Phùng Quốc Việt	Nam		Thạc sĩ	Kế toán
109	000532	Trần Anh Hoa	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
110	001565	Trần Hoàng Tâm	Nam		Thạc sĩ	Kế toán
111	001960	Trần Quang Khải	Nam		Đại học	Kế toán
112	001535	Trần Thanh Thúy	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
113	009655	Trần Thị Ánh Hồng	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
114	010423	Trần Thị Bé Sin	Nữ		Đại học	Kế toán
115	000514	Trần Thị Giang Tân	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kế toán
116	001118	Trần Thị Huyền Thu	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
117	001518	Trần Thị Phương Thanh	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
118	001446	Trần Thị Thanh Hải	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
119	000125	Trần Thị Tuyết Mai	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
120	000521	Trần Văn Thảo	Nam		Tiến sĩ	Kế toán

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
121	000539	Trần Văn Việt	Nam		Thạc sĩ	Kế toán
122	001464	Trịnh Hiệp Thiện	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kế toán
123	010048	Từ Thanh Hoài	Nữ		Tiến sĩ	Kế toán
124	000616	Võ Minh Hùng	Nam		Thạc sĩ	Kế toán
125	001300	Võ Thanh Vân	Nữ		Đại học	Kế toán
126	000518	Võ Văn Nhị	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kế toán
127	009648	Vũ Kiến Phúc	Nữ		Thạc sĩ	Kế toán
128	ISB425	Phạm Thị Hoa	Nữ		Tiến sĩ	Khác
129	009526	Tô Phước Hải	Nam		Tiến sĩ	Khác
130	ISB094	Trần Thị Hồng Vân	Nữ		Thạc sĩ	Khác
131	009344	Trần Vĩ	Nam		Tiến sĩ	Khác
132	009684	Nguyễn Đại Sơn	Nam		Thạc sĩ	Khoa học giáo dục
133	002891	Vũ Công Trường	Nam		Thạc sĩ	Khoa học giáo dục
134	009603	Bùi Thanh Hiếu	Nam		Tiến sĩ	Khoa học máy tính
135	009607	Đặng Ngọc Hoàng Thành	Nam		Tiến sĩ	Khoa học máy tính
136	002621	Hoàng Anh	Nam		Tiến sĩ	Khoa học máy tính
137	009642	Lê Duy Đồng	Nam		Thạc sĩ	Khoa học máy tính
138	002207	Lê Ngọc Thạnh	Nam		Tiến sĩ	Khoa học máy tính
139	010322	Lê Phan Trường An	Nam		Đại học	Khoa học máy tính
140	009382	Lưu Toàn Định	Nam		Thạc sĩ	Khoa học máy tính
141	002394	Nguyễn Đăng Cao	Nam		Tiến sĩ	Khoa học máy tính
142	009608	Nguyễn Quốc Hùng	Nam		Tiến sĩ	Khoa học máy tính
143	010634	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ		Thạc sĩ	Khoa học máy tính
144	028012	Nguyễn Thiên Bảo	Nam		Tiến sĩ	Khoa học máy tính
145	000688	Phan Hiền	Nam		Thạc sĩ	Khoa học máy tính
146	001584	Võ Thành Trung	Nam		Thạc sĩ	Khoa học máy tính
147	009754	Tô Kiên	Nam		Tiến sĩ	Khoa học môi trường
148	002784	Byungwook Christopher Han	Nam		Tiến sĩ	Khoa học quản lý
149	009410	Trương Nữ Tô Giang	Nữ		Tiến sĩ	Khoa học quản lý
150	009134	Hoàng Tuyết Anh	Nữ		Thạc sĩ	Khoa học thư viện

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
151	001159	Nguyễn Thị Khuyên	Nữ		Thạc sĩ	Khoa học thư viện
152	009079	Phạm Thị Lương	Nữ		Thạc sĩ	Khoa học thư viện
153	009598	Bùi Xuân Thiết	Nam		Đại học	Khoa học và Kỹ thuật Máy tính
154	001685	Châu Quốc Long	Nam		Đại học	Khoa học và Kỹ thuật Máy tính
155	009717	Lê Mạnh Tới	Nam		Đại học	Khoa học và Kỹ thuật Máy tính
156	001689	Lê Quang Hùng	Nam		Đại học	Khoa học và Kỹ thuật Máy tính
157	009597	Nguyễn Phương Quỳnh	Nam		Đại học	Khoa học và Kỹ thuật Máy tính
158	001586	Trần Bình Tâm	Nam		Đại học	Khoa học và Kỹ thuật Máy tính
159	002574	Võ Tuấn Huy	Nam		Đại học	Khoa học và Kỹ thuật Máy tính
160	010217	Hoàng Lê Nam Hải	Nam		Thạc sĩ	Kiến trúc
161	002797	Nguyễn Hoàng Phúc	Nam		Đại học	Kiến trúc
162	002772	Nguyễn Minh Quang	Nam		Tiến sĩ	Kiến trúc
163	002537	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Nữ		Thạc sĩ	Kiến trúc
164	002575	Sandhya Raghavendraraao	Nữ		Thạc sĩ	Kiến trúc
165	009784	Trần Thị Quỳnh Mai	Nữ		Thạc sĩ	Kiến trúc
166	002720	Nguyễn Tô Huy	Nam		Thạc sĩ	Kinh doanh nông nghiệp
167	002756	Thái Thủy Tiên	Nữ		Đại học	Kinh doanh nông nghiệp
168	002809	Bùi Nguyễn Đan Nguyên	Nữ		Đại học	Kinh doanh quốc tế
169	009670	Đặng Thủy Linh	Nữ		Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
170	009048	Đoàn Đức Minh	Nam		Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
171	001743	Đoàn Thị Thảo Uyên	Nữ		Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
172	009460	Huỳnh Đức	Nam		Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
173	001828	Lê Minh Tuấn	Nam		Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
174	009472	Lê Tuấn Hà	Nam		Đại học	Kinh doanh quốc tế
175	001741	Nguyễn Thị Thùy Dương	Nữ		Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
176	ISB110	Nguyễn Vương Khôi	Nam		Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
177	ISB074	Phạm Tuấn Anh	Nam		Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
178	002091	Trần Thị Hoàng Dung	Nữ		Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
179	009778	Trần Thị Huệ Anh	Nữ		Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
180	009772	Trương Nhật Uyên	Nữ		Đại học	Kinh doanh quốc tế

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
181	009561	Hồ Xuân Hường	Nam		Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
182	000069	Hoàng Thu Hằng	Nữ		Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
183	010293	Huỳnh Ngọc Quang Anh	Nam		Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
184	001639	Huỳnh Phước Nghĩa	Nam		Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
185	001543	Lê Bích Liễu	Nữ		Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
186	009609	Lê Thị Hồng Minh	Nữ		Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
187	002383	Lưu Quốc Phong	Nam		Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
188	ISB_NN02	Mirjam Hauser	Nam		Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
189	000655	Nguyễn Kim Thảo	Nữ		Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
190	ISB184	Nguyễn Lê Xuân Doanh	Nam		Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
191	001642	Nguyễn Ngọc Quỳnh Thư	Nữ		Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
192	009527	Nguyễn Phạm Phương Nhi	Nữ		Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
193	010140	Nguyễn Quốc Bình	Nam		Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
194	010060	Nguyễn Thái Hoàng Oanh	Nữ		Đại học	Kinh doanh thương mại
195	009508	Nguyễn Thanh Thư	Nữ		Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
196	009706	Nguyễn Thị Đài Trang	Nữ		Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
197	009235	Nguyễn Thị Hồng Phượng	Nữ		Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
198	000631	Nguyễn Tú Văn	Nam		Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
199	009602	Nguyễn Văn Thiện Tâm	Nữ		Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
200	009363	Nguyễn Viết Bằng	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
201	000625	Phạm Thị Trúc Ly	Nữ		Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
202	ISB0014	Phan Thị Mỹ Hạnh	Nữ		Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
203	001684	Thái Kim Liên	Nữ		Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
204	001105	Thái Ngọc Hương	Nữ		Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
205	009619	Trần Thị Lan Thảo	Nữ		Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
206	000116	Trần Văn Kiều	Nam		Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
207	001176	Đặng Anh Minh	Nam		Đại học	Kinh tế
208	001538	Đào Thị Ánh Nguyệt	Nữ		Đại học	Kinh tế
209	000155	Hà Duy Thắng	Nam		Đại học	Kinh tế
210	002905	Hứa Lê Duy	Nam		Đại học	Kinh tế

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
211	001065	Lê Nguyễn Thụy Thanh Tâm	Nữ		Đại học	Kinh tế
212	009698	Lê Thị Hạnh An	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế
213	000557	Mai Công Phụng	Nam		Đại học	Kinh tế
214	000443	Ngô Chí Cường	Nam		Đại học	Kinh tế
215	001877	Ngô Mai Thùy Chi	Nữ		Đại học	Kinh tế
216	010093	Nguyễn Hữu Tiến	Nam		Đại học	Kinh tế
217	000453	Nguyễn Mỹ Hậu	Nữ		Đại học	Kinh tế
218	002807	Nguyễn Ngọc Tuấn	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế
219	001229	Nguyễn Thị Hương	Nữ		Đại học	Kinh tế
220	000639	Nguyễn Thị Hương Giang	Nữ		Đại học	Kinh tế
221	000559	Nguyễn Thị Hương Trà	Nữ		Đại học	Kinh tế
222	000410	Nguyễn Văn Phệt	Nam		Đại học	Kinh tế
223	001807	Phạm Thái Hà	Nữ		Đại học	Kinh tế
224	000654	Thái Thị Pha	Nữ		Đại học	Kinh tế
225	001505	Tô Thị Hoàng Yến	Nữ		Đại học	Kinh tế
226	010034	Trần Hữu Lộc	Nam		Đại học	Kinh tế
227	010341	Trương Vỹ Hiếu	Nam		Đại học	Kinh tế
228	001696	Võ Thị Ngọc Hương	Nữ		Đại học	Kinh tế
229	002596	Vũ Nguyễn Thanh Thảo	Nữ		Đại học	Kinh tế
230	000380	Vũ Thị Kim Dung	Nữ		Đại học	Kinh tế
231	010352	Vũ Tiến Anh	Nam		Đại học	Kinh tế
232	010347	Vũ Trà My	Nữ		Đại học	Kinh tế
233	001102	Đỗ Lâm Hoàng Trang	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế chính trị
234	001879	Dương Minh Mẫn	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế chính trị
235	001478	Huỳnh Thúc Định	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế chính trị
236	001157	Nguyễn Công Nam	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế chính trị
237	000463	Nguyễn Văn Sáng	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế chính trị
238	001103	Phạm Thị Lý	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế chính trị
239	001581	Trịnh Quốc Lâm	Nam		Đại học	Kinh tế chính trị
240	000021	Vũ Anh Tuấn	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế chính trị

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
241	002810	Nguyễn Minh Châu	Nữ		Đại học	Kinh tế đầu tư
242	001174	Trần Trọng Sỹ	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế đầu tư
243	000075	Bùi Thanh Tráng	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
244	000058	Bùi Thành Trung	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
245	000226	Bùi Thị Thanh	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
246	ISB347	Đoàn Cẩm Tú	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế học
247	000292	Đoàn Thị Hồng Vân	Nữ	Giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
248	010567	Đoàn Vũ Nguyên	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
249	001130	Dương Kha	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế học
250	000186	Hà Văn Sơn	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
251	000217	Hồ Đức Hùng	Nam	Giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
252	001731	Hồ Hoàng Anh	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
253	009416	Hồ Quốc Thông	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
254	000228	Hồ Tiến Dũng	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
255	000211	Hồ Viết Tiến	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
256	002279	Hoàng Trung Nam	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
257	001902	Hoàng Văn Việt	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
258	001437	Huỳnh Thị Thu Thủy	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế học
259	000566	Huỳnh Văn Thịnh	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế học
260	000694	Lê Đạt Chí	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
261	009154	Lê Hồ An Châu	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế học
262	001064	Lê Thành Nhân	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế học
263	002062	Lương Thị Thảo	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế học
264	000531	Lý Thị Bích Châu	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế học
265	000535	Mai Thị Hoàng Minh	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
266	000628	Ngô Thị Hải Xuân	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế học
267	000295	Nguyễn Đông Phong	Nam	Giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
268	001151	Nguyễn Hoài Bảo	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
269	000693	Nguyễn Hoàng Bảo	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
270	002877	Nguyễn Hoàng Sang	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
271	009355	Nguyễn Hoàng Tố Loan	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế học
272	002907	Nguyễn Huỳnh Như Ý	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế học
273	009547	Nguyễn Lê Hoàng Thụy Tố Quyên	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế học
274	002372	Nguyễn Mạnh Hà	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
275	000698	Nguyễn Ngọc Vinh	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
276	000218	Nguyễn Quang Thu	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
277	000600	Nguyễn Quốc Anh	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
278	000393	Nguyễn Quỳnh Hoa	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế học
279	000664	Nguyễn Thanh Phong	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
280	000356	Nguyễn Thanh Triều	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế học
281	001590	Nguyễn Thành Vinh	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế học
282	009593	Nguyễn Thị Hồng Nhâm	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
283	001039	Nguyễn Thị Hồng Thu	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế học
284	000523	Nguyễn Thị Kim Cúc	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế học
285	000507	Nguyễn Thị Uyên Uyên	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế học
286	001733	Nguyễn Trần Minh Thành	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
287	001645	Nguyễn Trung Thông	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế học
288	000094	Nguyễn Văn Đương	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế học
289	000189	Nguyễn Văn Trãi	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
290	001641	Nguyễn Xuân Lâm	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
291	010032	Phạm Quang Anh Thu	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế học
292	009697	Phạm Thái Bình	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
293	001914	Phạm Tố Nga	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế học
294	000266	Trần Bá Thọ	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế học
295	001614	Trần Đăng Khoa	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
296	001525	Trần Lê Phúc Thịnh	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế học
297	009133	Trần Lê Thùy Duyên	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế học
298	000498	Trần Ngọc Thơ	Nam	Giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
299	000669	Trần Thị Tuấn Anh	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế học
300	009250	Trịnh Thùy Anh	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
301	001517	Trương Quang Thông	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
302	002113	Từ Văn Bình	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
303	001440	Võ Đình Trí	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
304	000293	Võ Thanh Thu	Nữ	Giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
305	001833	Võ Xuân Vinh	Nam	Giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế học
306	001541	Vũ Hải Anh	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế học
307	000160	Nguyễn Tấn Khuyên	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế nông nghiệp
308	001542	Trần Tiến Khai	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế nông nghiệp
309	001086	Trương Đăng Thụy	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế nông nghiệp
310	ISB215	Đào Thị Hồng Hạnh	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
311	001886	Đỗ Hoàng Minh	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
312	009342	Đỗ Hữu Luật	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
313	002909	Dương Trần Thảo	Nữ		Đại học	Kinh tế phát triển
314	001910	Huỳnh Kiều Tiên	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
315	009765	Khương Lan Uyên	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
316	001152	Lương Vinh Quốc Duy	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
317	001434	Ngô Hoàng Thảo Trang	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế phát triển
318	009522	Nguyễn Hoàng Kim	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
319	000961	Nguyễn Hữu Dũng	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế phát triển
320	001123	Nguyễn Khánh Duy	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế phát triển
321	002080	Nguyễn Kim Đức	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế phát triển
322	002679	Nguyễn Lương Tâm	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
323	001732	Nguyễn Ngọc Danh	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
324	001926	Nguyễn Ngọc Hà Trân	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
325	000439	Nguyễn Quốc Khanh	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế phát triển
326	001548	Nguyễn Thị Bích Hồng	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế phát triển
327	001730	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế phát triển
328	009510	Nguyễn Thị Hồng Cẩm	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
329	001546	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
330	001629	Nguyễn Thị Hồng Thu	Nữ		Tiến sĩ	Kinh tế phát triển

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
331	001989	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
332	009695	Nguyễn Thị Tâm Hiền	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
333	000263	Nguyễn Trọng Hoài	Nam	Giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế phát triển
334	009225	Nguyễn Văn Dư	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế phát triển
335	009383	Nguyễn Văn Viên	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
336	ISB359	Phạm Đình Long	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế phát triển
337	001942	Phạm Khánh Nam	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế phát triển
338	001088	Phùng Thanh Bình	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
339	001636	Trương Thành Hiệp	Nam		Tiến sĩ	Kinh tế phát triển
340	001093	Võ Đức Hoàng Vũ	Nam		Thạc sĩ	Kinh tế phát triển
341	001432	Võ Tất Thắng	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kinh tế phát triển
342	009792	Dương Hồng Nhung	Nữ		Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
343	002710	Lê Thanh Danh	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ điện tử
344	000398	Nguyễn Tất Thắng	Nam		Đại học	Kỹ thuật cơ điện tử
345	010570	Đặng Trí Dũng	Nam		Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí
346	002544	Đinh Bình Khánh	Nam		Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí
347	002685	Đỗ Trí Cường	Nam		Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí
348	010421	Nguyễn Bá Sơn	Nam		Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí
349	002564	Trần Đăng Bồng	Nam		Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí
350	010590	Trịnh Đức Cường	Nam		Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí
351	010620	Nguyễn Trường Thịnh	Nam	Giáo sư	Tiến sĩ	Kỹ thuật cơ khí động lực
352	002591	Phạm Thế Vinh	Nam		Thạc sĩ	Kỹ thuật điện tử
353	000353	Ngô Thị Tường Nam	Nữ		Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa
354	002633	Đinh Sỹ Khang	Nam		Tiến sĩ	Kỹ thuật hoá học
355	009062	Lương Ngọc Tú	Nam		Thạc sĩ	Kỹ thuật máy tính
356	009877	Lê Thanh Nam	Nam		Tiến sĩ	Kỹ thuật xây dựng
357	009676	Nguyễn Lý Kiều Chinh	Nữ		Thạc sĩ	Lí thuyết xác suất và thống kê toán học
358	000550	Phạm Trí Cao	Nam		Thạc sĩ	Lí thuyết xác suất và thống kê toán học
359	009678	Trần Thị Thùy Dung	Nữ		Thạc sĩ	Lí thuyết xác suất và thống kê toán học
360	001439	Bùi Thị Huyền	Nữ		Tiến sĩ	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
361	009639	Huỳnh Quang Duy	Nam		Thạc sĩ	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam
362	001775	Đỗ Minh Tứ	Nam		Tiến sĩ	Lịch sử Việt Nam
363	001161	Hoàng Xuân Sơn	Nam		Tiến sĩ	Lịch sử Việt Nam
364	000427	Nguyễn Thùy Dương	Nữ		Tiến sĩ	Lịch sử Việt Nam
365	000176	Phạm Thành Tâm	Nam		Tiến sĩ	Lịch sử Việt Nam
366	009767	Lại Phương Dung	Nữ		Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
367	009773	Trần Thị Anh Tâm	Nữ		Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
368	002938	Đào Thị Thu Hằng	Nữ		Tiến sĩ	Luật
369	010309	Đinh Khương Duy	Nam		Tiến sĩ	Luật
370	009317	Đỗ Minh Khôi	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Luật
371	001632	Dương Kim Thế Nguyên	Nam		Tiến sĩ	Luật
372	009797	Huỳnh Thiên Tứ	Nam		Thạc sĩ	Luật
373	001749	Lê Hưng Long	Nam		Thạc sĩ	Luật
374	010002	Lê Thùy Khanh	Nữ		Thạc sĩ	Luật
375	001069	Lữ Lâm Uyên	Nữ		Tiến sĩ	Luật
376	002066	Nguyễn Khánh Phương	Nữ		Thạc sĩ	Luật
377	010059	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	Nữ		Thạc sĩ	Luật
378	010161	Nguyễn Thành Trân	Nam		Tiến sĩ	Luật
379	001449	Nguyễn Thị Anh	Nữ		Tiến sĩ	Luật
380	009524	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ		Tiến sĩ	Luật
381	001067	Nguyễn Việt Khoa	Nam		Thạc sĩ	Luật
382	009243	Phan Ngọc Mai	Nữ		Đại học	Luật
383	009442	Trần Diệu My	Nữ		Thạc sĩ	Luật
384	000658	Trần Huỳnh Thanh Nghị	Nam		Tiến sĩ	Luật
385	001169	Trần Thị Minh Đức	Nữ		Thạc sĩ	Luật
386	001450	Võ Phước Long	Nam		Thạc sĩ	Luật
387	002751	Trịnh Duy Thuyên	Nam		Tiến sĩ	Luật hình sự và tổ tụng hình sự
388	002755	Phạm Anh Thông	Nam		Đại học	Luật Kinh doanh
389	002623	Võ Thị Ngoan	Nữ		Đại học	Luật Kinh doanh
390	000683	Hoàng Thị Thu Hiền	Nữ		Thạc sĩ	Luật kinh tế

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
391	009592	Lê Na	Nữ		Tiến sĩ	Luật kinh tế
392	010001	Mai Nguyễn Dũng	Nam		Thạc sĩ	Luật kinh tế
393	001141	Nguyễn Ngọc Bảo Trúc	Nữ		Thạc sĩ	Luật kinh tế
394	009236	Nguyễn Thị Thương Nhớ	Nữ		Thạc sĩ	Luật kinh tế
395	001899	Nguyễn Thùy Dung	Nữ		Thạc sĩ	Luật kinh tế
396	009552	Nguyễn Trần Minh Châu	Nữ		Thạc sĩ	Luật kinh tế
397	001532	Nguyễn Trí Tri	Nam		Tiến sĩ	Luật kinh tế
398	001224	Phan Thị Giang Hương	Nữ		Thạc sĩ	Luật kinh tế
399	009621	Phan Thị Thanh Quyên	Nữ		Đại học	Luật kinh tế
400	002801	Nguyễn Thị Trúc Mai	Nữ		Thạc sĩ	Luật Thương mại Quốc tế
401	009263	Dương Thị Thùy Trang	Nữ		Thạc sĩ	Marketing
402	000220	Lê Việt Hưng	Nam		Thạc sĩ	Marketing
403	000681	Trần Thị Minh Hiếu	Nữ		Thạc sĩ	Marketing
404	000255	Bùi Mỹ Ngọc	Nam		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
405	001900	Bùi Thị Thu Trang	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
406	002624	Đào Kim Ngân	Nữ		Đại học	Ngôn ngữ Anh
407	009964	Đỗ Thị Kim Thanh	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
408	000585	Dương Thị Thúy Uyên	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
409	001905	Hà Thanh Bích Loan	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
410	002355	Hồ Đình Phương Khanh	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
411	009681	Hồ Kim Thanh	Nữ		Đại học	Ngôn ngữ Anh
412	001904	Hồ Minh Thắng	Nam		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
413	002068	Hồ Thị Phương Nam	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
414	002590	Hoàng Quốc Việt	Nam		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
415	001753	Kiều Huyền Trâm	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
416	000685	Lê Phương Nga	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
417	002977	Lê Thị Như Quỳnh	Nữ		Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
418	009516	Lê Thị Thảo Linh	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
419	001903	Lê Thị Tuyết Minh	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
420	009786	Nguyễn Huỳnh Trang	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
421	002356	Nguyễn Lương Hoàng Thành	Nam		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
422	001755	Nguyễn Phú Quỳnh Như	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
423	000578	Nguyễn Phương Chi	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
424	001907	Nguyễn Tấn Lộc	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
425	009788	Nguyễn Thị Bích Duyên	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
426	000580	Nguyễn Thị Hạnh	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
427	001162	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
428	010102	Ninh Hồng Hạnh	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
429	002610	Phạm Hoài Thanh Trang	Nữ		Đại học	Ngôn ngữ Anh
430	010417	Phạm Thành Quý	Nam		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
431	002592	Phan Minh Nhật Vinh	Nam		Đại học	Ngôn ngữ Anh
432	001605	Thái Hồng Phúc	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
433	002597	Trần Thị Mĩ Trang	Nữ		Đại học	Ngôn ngữ Anh
434	009679	Trần Thị Tiếp	Nữ		Đại học	Ngôn ngữ Anh
435	000351	Trương Thị Anh Đào	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
436	009705	Trương Vĩnh Duy	Nam		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
437	000576	Võ Đình Phước	Nam		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
438	009766	Vương Phạm Thùy Vân	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
439	001625	Nguyễn Thị Thiên Phương	Nữ		Thạc sĩ	Ngôn ngữ Pháp
440	002614	Đặng Thế Hiển	Nam		Thạc sĩ	Phát triển đô thị bền vững
441	009156	Hoàng Ngọc Như Ý	Nữ		Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
442	000127	Phan Thị Thu Hằng	Nữ		Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
443	001793	Đinh Công Khải	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
444	002346	Huỳnh Thị Ngọc Ngân	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý công
445	001984	Lê Thị Diệu Phương	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý công
446	009207	Lê Vĩnh Triển	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công
447	000637	Lưu Thị Quỳnh Trang	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý công
448	009591	Nguyễn Lê Hoàng Long	Nam		Thạc sĩ	Quản lý công
449	ISB_411	Nguyễn Ngọc Quỳnh Yên	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý công
450	010411	Nguyễn Quốc Anh	Nam		Thạc sĩ	Quản lý công

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
451	001724	Nguyễn Thị Kim Uyên	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý công
452	010163	Phạm Quốc Việt	Nam		Đại học	Quản lý công
453	001692	Phạm Thành Đạt	Nam		Thạc sĩ	Quản lý công
454	001091	Phan Ngọc Danh	Nam		Thạc sĩ	Quản lý công
455	001723	Quan Hán Xương	Nam		Thạc sĩ	Quản lý công
456	000486	Sử Đình Thành	Nam	Giáo sư	Tiến sĩ	Quản lý công
457	000626	Trần Thanh Hiếu	Nam		Thạc sĩ	Quản lý công
458	001728	Võ Thị Mai Xuân	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý công
459	001747	Đặng Thái Thịnh	Nam		Thạc sĩ	Quản lý công nghệ thông tin
460	002545	Nhiều Nhật Lương	Nam		Tiến sĩ	Quản lý công nghiệp
461	009166	Dương Ngọc Thắng	Nam		Thạc sĩ	Quản lý du lịch bên vững
462	002560	Mai Thị Thùy Dung	Nữ		Tiến sĩ	Quản lý giáo dục
463	ISB348	Phạm Ngọc Tường Loan	Nữ		Tiến sĩ	Quản lý giáo dục
464	000130	Trần Minh Thảo	Nam		Thạc sĩ	Quản lý giáo dục
465	000937	Võ Thị Tâm	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý giáo dục
466	009643	Lê Hoàng Phúc	Nam		Tiến sĩ	Quản lý kinh tế
467	000159	Lê Tấn Bửu	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản lý kinh tế
468	000194	Ngô Quang Huân	Nam		Tiến sĩ	Quản lý kinh tế
469	000215	Ngô Thị Ánh	Nữ		Tiến sĩ	Quản lý kinh tế
470	000023	Nguyễn Minh Tuấn	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản lý kinh tế
471	000436	Nguyễn Thị Bích Châm	Nữ		Tiến sĩ	Quản lý kinh tế
472	001869	Phạm Quốc Hùng	Nam		Tiến sĩ	Quản lý kinh tế
473	ISB007	Chu Thị Hồng Minh	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý phát triển đô thị
474	010142	Đỗ Lê Phúc Tâm	Nam		Thạc sĩ	Quản lý phát triển đô thị
475	009212	Lê Thanh Loan	Nữ		Tiến sĩ	Quản lý tài nguyên và môi trường
476	010064	Nguyễn Quang	Nam		Tiến sĩ	Quản lý tài nguyên và môi trường
477	000259	Huỳnh Vĩnh Hưng	Nam		Thạc sĩ	Quản lý thể dục thể thao
478	001113	Lê Đào Ái Quốc	Nam		Thạc sĩ	Quản lý thể dục thể thao
479	000254	Nguyễn Ngọc Hưng	Nam		Thạc sĩ	Quản lý thể dục thể thao
480	001613	Trần Đình Thành	Nam		Thạc sĩ	Quản lý thể dục thể thao

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
481	002899	Lý Thị Diễm	Nữ		Thạc sĩ	Quản lý thông tin
482	009700	Phạm Nguyễn Hoài	Nam		Thạc sĩ	Quản lý trật tự an toàn giao thông
483	002398	Trịnh Tú Anh	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản lý trật tự an toàn giao thông
484	001649	Cao Quang Khải	Nam		Đại học	Quản lý xây dựng
485	002023	Lê Anh Huyền Trâm	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
486	010115	Nguyễn Hồng Ngọc	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
487	009669	Phạm Minh Triết	Nam		Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
488	009426	Lê Phương Giao Linh	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
489	010565	Bùi Thị Cẩm Tú	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
490	002670	Bùi Thị Kim Dung	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
491	000089	Cao Quốc Việt	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
492	000598	Cao Văn Tiến	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
493	001443	Cù Đức Tài	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
494	000121	Đặng Bá Trí	Nam		Đại học	Quản trị kinh doanh
495	001736	Đặng Hữu Phúc	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
496	000682	Đặng Ngọc Đại	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
497	009665	Đặng Thị Thúy An	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
498	002529	Đặng Văn Thạc	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
499	000640	Đào Hoài Nam	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
500	001738	Diệp Quốc Bảo	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
501	000076	Đinh Thái Hoàng	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
502	000345	Đinh Thị Thu Oanh	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
503	000657	Đinh Tiên Minh	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
504	000679	Đinh Văn Ký	Nam		Đại học	Quản trị kinh doanh
505	009513	Đỗ Ngọc Bích	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
506	009354	Đỗ Thị Hải Ninh	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
507	001547	Đỗ Thị Tổ Oanh	Nữ		Đại học	Quản trị kinh doanh
508	000234	Đoàn Thanh Hải	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
509	009381	Đoàn Thị Thanh Diệu	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
510	ISB004	Douglas Moroe Foster	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
511	ISB105	Dư Phúc Mỹ Kim	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
512	009125	Dương Ngọc Bảo Tuyền	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
513	009389	Dương Ngọc Hồng	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
514	002893	Dương Ngọc Viên	Nữ		Đại học	Quản trị kinh doanh
515	ISB218	Gareth John Craze	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
516	009506	Hà Minh Trang	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
517	009595	Hà Quang An	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
518	001921	Hồ Trọng Nghĩa	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
519	001587	Hoàng Cửu Long	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
520	000629	Hoàng Quang Vinh	Nam		Đại học	Quản trị kinh doanh
521	009604	Hoàng Thị Mỹ Duyên	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
522	000078	Hoàng Trọng	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
523	002531	Hoàng Việt Linh	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
524	ISB170	Lã Anh Đức	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
525	009461	Lê Công Thuận	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
526	009776	Lê Đoàn Minh Đức	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
527	002344	Lê Đồng Dư	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
528	010414	Lê Hoàng Long	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
529	009064	Lê Hồng Trân	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
530	001740	Lê Nguyễn Quỳnh Hương	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
531	009028	Lê Nhật Hạnh	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
532	009731	Lê Thanh Tiệp	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
533	001611	Lê Thanh Trúc	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
534	001558	Lê Thị Hồng Hoa	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
535	001298	Lê Thị Nguyệt Vân	Nữ		Đại học	Quản trị kinh doanh
536	001154	Lê Thị Phương Vy	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
537	000563	Lê Trung Càng	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
538	001445	Lương Quang Long	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
539	000057	Lưu Mỹ Ngọc	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
540	000045	Lý Thị Minh Châu	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
541	001527	Lý Thục Hiền	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
542	009816	Ngô Đăng Hoàn Thiện	Nam		Đại học	Quản trị kinh doanh
543	001737	Ngô Diễm Hoàng	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
544	001177	Ngô Thị Phương Mai	Nữ		Đại học	Quản trị kinh doanh
545	009668	Ngô Thị Thoại An	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
546	001267	Ngô Thụy Minh Hiền	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
547	009188	Nguyễn Anh Tuấn	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
548	ISB005	Nguyễn Đăng Hoài Anh	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
549	009660	Nguyễn Đình Thi	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
550	000221	Nguyễn Đình Thọ	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
551	001594	Nguyễn Đức Thịnh	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
552	000638	Nguyễn Đức Việt	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
553	000635	Nguyễn Hoàng Hiền	Nữ		Đại học	Quản trị kinh doanh
554	000697	Nguyễn Hoàng Lê	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
555	002719	Nguyễn Hoàng Ngọc Trâm	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
556	001158	Nguyễn Hoàng Sơn	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
557	009769	Nguyễn Hoàng Tuyết Mai	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
558	000252	Nguyễn Hoàng Vũ	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
559	000601	Nguyễn Hồng Nam	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
560	001488	Nguyễn Hồng Ngọc	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
561	009388	Nguyễn Huệ Minh	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
562	010122	Nguyễn Hữu Duy Kha	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
563	001610	Nguyễn Hữu Thọ	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
564	001190	Nguyễn Kim Yên	Nữ		Đại học	Quản trị kinh doanh
565	000118	Nguyễn Mạnh Tuyên	Nam		Đại học	Quản trị kinh doanh
566	000652	Nguyễn Minh Lộc	Nam		Đại học	Quản trị kinh doanh
567	001621	Nguyễn Ngọc Hân	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
568	000677	Nguyễn Phong Nguyên	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
569	001615	Nguyễn Phương Nam	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
570	002345	Nguyễn Phương Thảo	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
571	009501	Nguyễn Quang Sơn	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
572	000223	Nguyễn Quốc Hùng	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
573	000178	Nguyễn Quốc Thịnh	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
574	002888	Nguyễn Quỳnh Trâm	Nữ		Đại học	Quản trị kinh doanh
575	ISB544	Nguyễn Sơn Tùng	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
576	001448	Nguyễn Tấn An	Nam		Đại học	Quản trị kinh doanh
577	001779	Nguyễn Tấn Trung	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
578	000696	Nguyễn Thanh Minh	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
579	001192	Nguyễn Thanh Quang	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
580	000653	Nguyễn Thanh Sử	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
581	000074	Nguyễn Thanh Vân	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
582	000171	Nguyễn Thế Hùng	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
583	000660	Nguyễn Thị Anh	Nữ		Đại học	Quản trị kinh doanh
584	009507	Nguyễn Thị Diễm Em	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
585	009356	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
586	010092	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
587	009230	Nguyễn Thị Huỳnh Cúc	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
588	000627	Nguyễn Thị Kim Chi	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
589	001943	Nguyễn Thị Mai Trang	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
590	009637	Nguyễn Thị Minh	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
591	009076	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
592	001526	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
593	010416	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
594	001592	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
595	009065	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
596	009606	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
597	000599	Nguyễn Thiện Duy	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
598	000505	Nguyễn Tiến Hùng	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
599	002615	Nguyễn Trần Phước	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
600	ISB221	Nguyễn Trần Thủy Tiên	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
601	009666	Nguyễn Trung Tiến	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
602	009757	Nguyễn Tú Ngọc	Nữ		Đại học	Quản trị kinh doanh
603	001901	Nguyễn Văn Chương	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
604	002360	Nguyễn Văn Dũng	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
605	000680	Nguyễn Văn Hóa	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
606	009662	Nguyễn Vũ Trâm Anh	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
607	001681	Ninh Ngọc Hải	Nam		Đại học	Quản trị kinh doanh
608	ISB371	Phạm Hồng Hoa	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
609	001729	Phạm Lâm Phúc	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
610	002083	Phạm Ngọc Toàn	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
611	001435	Phạm Quang Huy	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
612	001134	Phạm Thị Ngọc Bích	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
613	ISB424	Phạm Thụy Thùy Dung	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
614	009077	Phạm Tô Thực Hân	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
615	000244	Phạm Văn Nam	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
616	000224	Phạm Xuân Lan	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
617	ISB128	Phan Hà Trâm Anh	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
618	ISB128	Phan Hà Trâm Anh	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
619	002357	Phan Lâm Thao	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
620	001569	Phan Ngọc Anh	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
621	009168	Phan Như Minh	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
622	009756	Phan Quang Dũng	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
623	001609	Phan Quốc Tấn	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
624	009663	Phan Thị Tiêm	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
625	001607	Phan Thị Vân Thanh	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
626	001146	Phùng Đức Nam	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
627	ISB253	Roderick MacDonald	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
628	ISB370	Tăng Thường Phát	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
629	ISB298	Thái Đàm Huy Trung	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
630	010379	Tôn Nữ Tùy Anh	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
631	002901	Trần Bảo Ngọc	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
632	002992	Trần Đình Dũng	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
633	000593	Trần Hà Minh Quân	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
634	001917	Trần Hà Quyên	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
635	001838	Trần Hà Triều Bình	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
636	ISB201	Trần Linh Nhi	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
637	000702	Trần Mai Đông	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
638	001619	Trần Nguyễn Thu Phương	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
639	001127	Trần Phương Thảo	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
640	010339	Trần Tam Anh	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
641	001496	Trần Thanh Tâm	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
642	001137	Trần Thị Ai Thúy	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
643	009234	Trần Thị Ánh Tuyết	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
644	001630	Trần Thị Thanh Phương	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
645	001094	Trần Thị Thanh Tâm	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
646	010391	Trần Trọng Thùy	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
647	009509	Trịnh Huỳnh Quang Cảnh	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
648	009511	Trương Hồng Ngọc	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
649	009667	Trương Huỳnh Anh	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
650	001070	Trương Minh Kiệt	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
651	009661	Trương Thị Hoàng Oanh	Nữ		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
652	001085	Trương Thị Minh Lý	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
653	001567	Trương Thị Thu Hương	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
654	001529	Từ Văn Anh	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
655	002067	Võ Đoàn Thơ	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
656	010381	Võ Lạc Âu Dương	Nữ		Đại học	Quản trị kinh doanh
657	000124	Võ Thành Đức	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
658	000630	Võ Thành Trí	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
659	009664	Võ Thanh Trúc	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
660	001536	Vũ Quang Nguyên	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
661	000538	Vũ Thu Hằng	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
662	000666	Vũ Việt Quang	Nam		Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
663	010101	Vương Khiết	Nam		Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
664	001734	Đặng Đình Thắng	Nam		Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
665	002910	Đào Ngọc Thúy Vi	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
666	002894	Lê Hiếu Ngân	Nữ		Đại học	Quản trị nhân lực
667	002845	Letonsaari Daniel Mika	Nam		Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
668	000299	Nguyễn Đức Trí	Nam		Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
669	000334	Nguyễn Lê Vinh	Nam		Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
670	009758	Thái Thu Phương	Nữ		Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
671	000341	Trần Thị Kim Dung	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
672	002769	Hoàng Huy Phong	Nam		Thạc sĩ	Quản trị tài chính
673	010003	Hoàng Ngọc Lan	Nữ		Tiến sĩ	Quy hoạch vùng và đô thị
674	002831	Huỳnh Văn Khang	Nam		Tiến sĩ	Quy hoạch vùng và đô thị
675	009701	Lê Quốc Việt	Nam		Đại học	Quy hoạch vùng và đô thị
676	001954	Nguyễn Lưu Bảo Đoàn	Nam		Tiến sĩ	Quy hoạch vùng và đô thị
677	001813	Huỳnh Thị Thu Hồng	Nữ		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh
678	009768	Ngô Mai Thùy Quyên	Nữ		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh
679	000120	Nguyễn Huy Hiệu	Nam		Đại học	Sư phạm Tiếng Anh
680	000449	Bùi Mộng Ngọc	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
681	000651	Bùi Quang Việt	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
682	009634	Bùi Thanh Linh Tuyền	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
683	000491	Bùi Thị Mai Hoài	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
684	001575	Cao Ngọc Thủy	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
685	001585	Cao Thị Xuân Tâm	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
686	001524	Đặng Thị Bạch Vân	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
687	001452	Đặng Văn Cường	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
688	001682	Đào Thị Minh Huyền	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
689	000490	Diệp Gia Luật	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
690	001168	Đinh Thị Thu Hồng	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
691	ISB106	Đoàn Anh Tuấn	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
692	000097	Đoàn Đình Lam	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
693	009652	Đoàn Thị Thanh Hòa	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
694	009696	Dương Duy	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
695	009640	Dương Nguyễn Thanh Phương	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
696	001167	Dương Tấn Khoa	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
697	000480	Dương Thị Bình Minh	Nữ	Giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
698	009206	Hồ Thu Hoài	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
699	001593	Hoàng Đình Khanh	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
700	001544	Hoàng Hải Yến	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
701	010430	Hoàng Khánh	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
702	001783	Hoàng Thị Phương Anh	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
703	009257	Huỳnh Lưu Đức Toàn	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
704	001442	Huỳnh Thị Bích Thủy	Nữ		Đại học	Tài chính - Ngân hàng
705	001617	Huỳnh Thị Cẩm Hà	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
706	000158	Lại Tiến Dĩnh	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
707	ISB220	Lê Anh Tuấn	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
708	002349	Lê Hoàng Yến Khanh	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
709	000615	Lê Quang Cường	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
710	000450	Lê Tấn Phước	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
711	001618	Lê Thị Hồng Minh	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
712	000496	Lê Thị Lanh	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
713	ISB203	Lê Thị Ngọc Mai	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
714	009651	Lê Tuấn Mạnh	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
715	009919	Lê Văn	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
716	001599	Lê Văn Lâm	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
717	009775	Ngô Minh Vũ	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
718	002808	Nguyễn Đăng Khoa	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
719	009617	Nguyễn Đức Vinh	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
720	002510	Nguyễn Hà Thanh	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
721	001646	Nguyễn Hạ Vũ	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
722	010564	Nguyễn Hoàng Long	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
723	001915	Nguyễn Hoàng Thụy Bích Trâm	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
724	ISB114	Nguyễn Hồng Ngọc	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
725	000143	Nguyễn Hồng Thắng	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
726	001892	Nguyễn Hữu Huân	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
727	000370	Nguyễn Khắc Quốc Bảo	Nam	Giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
728	000614	Nguyễn Kim Quyến	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
729	000494	Nguyễn Ngọc Định	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
730	000168	Nguyễn Ngọc Hùng	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
731	001620	Nguyễn Phạm Thiên Thanh	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
732	001884	Nguyễn Phúc Cảnh	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
733	009244	Nguyễn Quang Bình	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
734	009654	Nguyễn Quốc Bình	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
735	001573	Nguyễn Sỹ Nhân	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
736	009659	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
737	009323	Nguyễn Thị Cẩm Anh	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
738	009657	Nguyễn Thị Diễm	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
739	009252	Nguyễn Thị Diễm Kiều	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
740	002393	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
741	000489	Nguyễn Thị Huyền	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
742	000501	Nguyễn Thị Liên Hoa	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
743	009229	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
744	001135	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
745	009616	Nguyễn Thị Thý Liễu	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
746	009385	Nguyễn Trí Minh	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
747	000200	Nguyễn Triều Đông	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
748	001522	Nguyễn Từ Nhu	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
749	009638	Nguyễn Văn Rớt	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
750	002754	Nguyễn Văn Tiến Sơn	Nam		Đại học	Tài chính - Ngân hàng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
751	001533	Phạm Dương Phương Thảo	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
752	010406	Phạm Huỳnh Thu Uyên	Nữ		Đại học	Tài chính - Ngân hàng
753	001814	Phạm Khánh Duy	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
754	009650	Phạm Ngọc Phong	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
755	001659	Phạm Nguyễn Trang Anh	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
756	002366	Phạm Phú Quốc	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
757	001104	Phạm Quang Huy	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
758	001125	Phạm Thị Anh Thư	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
759	002937	Phạm Thị Ngọc Dung	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
760	001139	Phạm Trung Tấn	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
761	001126	Phan Chung Thủy	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
762	000503	Phan Thị Bích Nguyệt	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
763	000619	Phan Thị Thu Hằng	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
764	002890	Phan Thị Trà Giang	Nữ		Đại học	Tài chính - Ngân hàng
765	001557	Phan Thu Hiền	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
766	001566	Quách Doanh Nghiệp	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
767	009712	Tô Công Nguyên Bảo	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
768	000506	Trần Thị Xuân Hương	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
769	001887	Trần Dương Sơn	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
770	009440	Trần Hoài Nam	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
771	009764	Trần Hoàng Thanh Phương	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
772	000611	Trần Kim Cương	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
773	ISB192	Trần Minh Hiếu	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
774	009646	Trần Ngọc Hòa	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
775	002116	Trần Nhật Hoàng	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
776	001153	Trần Thị Hải Lý	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
777	009658	Trần Thị Hồng Cúc	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
778	009641	Trần Thị Mỹ Liên	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
779	010566	Trần Thị Thảo Quyên	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
780	000081	Trần Thị Thúy Hải	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
781	000508	Trần Thị Thùy Linh	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
782	000063	Trần Trung Kiên	Nam		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
783	001600	Trương Minh Tuấn	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
784	000195	Trương Thị Hồng	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
785	009624	Trương Thị Nhi	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
786	001908	Trương Trung Tài	Nam		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
787	000209	Từ Thị Kim Thoa	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
788	001574	Vũ Minh Hà	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
789	ISB112	Vũ Phương Linh	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
790	000663	Vũ Thị Lệ Giang	Nữ		Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
791	010506	Vũ Thị Minh Giang	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
792	000485	Vũ Thị Minh Hằng	Nữ	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
793	009232	Vũ Thiên Trinh	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
794	009653	Lê Hương Bình	Nữ		Thạc sĩ	Tài chính và Kế toán
795	002814	Nguyễn Đức Huy Viễn	Nam		Đại học	Tâm lý học
796	010116	Nguyễn Song Gia Anh	Nữ		Đại học	Tâm lý học
797	002538	Trần Lê Quỳnh Anh	Nữ		Thạc sĩ	Thiết kế thời trang
798	010461	Vũ Tường Quyên	Nữ		Thạc sĩ	Thiết kế thời trang
799	001628	Chu Nguyễn Mộng Ngọc	Nữ		Tiến sĩ	Thống kê
800	001155	Lê Minh Trí	Nam		Tiến sĩ	Thống kê
801	001897	Nguyễn Thảo Nguyên	Nữ		Tiến sĩ	Thống kê
802	001895	Nguyễn Thị Ngọc Miên	Nữ		Tiến sĩ	Thống kê
803	009611	Đặng Châu Thanh Hiền	Nữ		Đại học	Thông tin - thư viện
804	002752	Nguyễn Nhã Yến	Nữ		Đại học	Thương mại điện tử
805	002753	Nguyễn Tự Trung Nhã	Nam		Đại học	Thương mại điện tử
806	002721	Trần Sơn Nam	Nam		Thạc sĩ	Thương mại điện tử
807	ISB197	Ngô Công Khánh	Nam		Tiến sĩ	Tin học và Kỹ thuật máy tính
808	002748	Võ Văn Hải	Nam		Tiến sĩ	Tin học và Kỹ thuật máy tính
809	001307	Bùi Thanh Phong	Nam		Đại học	Tin học và kỹ thuật máy tính
810	001062	Ngô Vũ Hoàng Dương	Nam		Đại học	Tin học và kỹ thuật máy tính

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
811	001578	Nguyễn Duy Khang	Nam		Đại học	Tin học và kỹ thuật máy tính
812	001764	Lê Xuân Trường	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Toán giải tích
813	001109	Ngô Trần Vũ	Nam		Thạc sĩ	Toán giải tích
814	000072	Nguyễn Văn Nhân	Nam		Tiến sĩ	Toán giải tích
815	000549	Phan Ngô Tuấn Anh	Nam		Thạc sĩ	Toán giải tích
816	010464	Chung Nhân Phú	Nam		Tiến sĩ	Toán học
817	000700	Đào Bảo Dũng	Nam		Thạc sĩ	Toán học
818	009551	Đào Nguyên Anh	Nam		Tiến sĩ	Toán học
819	010569	Dương Giao Kỳ	Nam		Tiến sĩ	Toán học
820	009581	Hồ Ngọc Kỳ	Nam		Tiến sĩ	Toán học
821	002793	Lê Thành Trung	Nam		Tiến sĩ	Toán học
822	001555	Nguyễn Đình Tuấn	Nam		Tiến sĩ	Toán học
823	001108	Nguyễn Hữu Thái	Nam		Tiến sĩ	Toán học
824	000170	Nguyễn Thành Cả	Nam		Đại học	Toán học
825	001746	Nguyễn Toàn Trí	Nam		Thạc sĩ	Toán học
826	ISB331	Trần Minh Hoàng	Nam		Tiến sĩ	Toán học
827	000719	Nguyễn Văn Sĩ	Nam	Phó giáo sư	Tiến sĩ	Toán kinh tế
828	001894	Bùi Thị Lệ Thủy	Nữ		Thạc sĩ	Toán ứng dụng
829	001918	Hoàng Thị Diễm Hương	Nữ		Thạc sĩ	Toán ứng dụng
830	002261	Nguyễn Thị Thu Vân	Nữ		Tiến sĩ	Toán ứng dụng
831	000428	Bùi Văn Mưa	Nam		Tiến sĩ	Triết học
832	010505	Bùi Xuân Dũng	Nam		Tiến sĩ	Triết học
833	000430	Bùi Xuân Thanh	Nam		Tiến sĩ	Triết học
834	001497	Đỗ Kiên Trung	Nam		Tiến sĩ	Triết học
835	001165	Lê Thị Ái Nhân	Nữ		Tiến sĩ	Triết học
836	001748	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ		Thạc sĩ	Triết học
837	009683	Phan Thị Hà	Nữ		Tiến sĩ	Triết học
838	000033	Trần Nguyên Ký	Nam		Tiến sĩ	Triết học
839	001919	Phạm Thanh Thúy Vy	Nữ		Thạc sĩ	Truyền thông đại chúng
840	010397	Vũ Thanh Trúc	Nữ		Thạc sĩ	Truyền thông đại chúng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN VÀ THAM GIA TRỢ GIẢNG TOÀN THỜI GIAN
THEO LĨNH VỰC/CHUYÊN MÔN**

Stt	MQL	Họ và tên	Giới tính	Chức danh khoa học	Trình độ	Lĩnh vực/Chuyên môn
841	010432	Yi Dong Su	Nam		Tiến sĩ	Truyền thông đại chúng
842	009789	Lê Hữu Nghĩa	Nam		Thạc sĩ	Truyền thông quốc tế
843	001128	Lê Thị Cẩm Thu	Nữ		Đại học	Xã hội học
844	000568	Ngô Văn Phong	Nam		Thạc sĩ	Xã hội học
845	001773	Giang Thị Bích Thảo	Nữ		Thạc sĩ	Y khoa

Tổng số: 845 người.